

THỰC TRẠNG NĂNG LỰC SỰ PHẠM THỰC HÀNH CỦA SINH VIÊN BOXING NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

TS. Nguyễn Hồng Đăng

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Tóm tắt: Bằng nhiều phương pháp nghiên cứu trong TDTT chúng tôi đã đánh giá được thực trạng năng lực sự phạm thực hành của sinh viên Boxing ngành GDTC trường đại học TDTT Bắc Ninh, đồng thời chỉ ra được những nguyên nhân ảnh hưởng. Kết quả nghiên cứu phần nào đã cho thấy những hạn chế về năng lực sự phạm của Ssinh viên Boxing như: Kỹ năng phát hiện những sai lầm thường mắc và đưa ra biện pháp sửa chữa; Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh...

Từ khóa: Năng lực sự phạm thực hành Boxing Giáo dục thể chất

Abstract: By many research methods in sport, we have assessed the actual situation of pedagogical practice capacity of Boxing students in the physical education major of Bac Ninh University of Sports, and at the same time pointed out the causes and influences. The research results have partly shown the limitations of the pedagogical capacity of Boxing students such as: The skill of detecting common mistakes and providing corrective measures; Ability to test and evaluate student learning outcomes...

Key word: Pedagogical practice capacity Boxing Physical education

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua trường Đại học TDTT Bắc Ninh đã không ngừng đổi mới công tác giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Nhà trường đã có nhiều chủ trương, biện pháp đúng đắn nhằm nâng cao năng lực sự phạm thực hành cho SV, thông qua đó đa số các sinh viên sau khi ra trường đã có sự phát triển tốt, đáp ứng với yêu cầu của xã hội trong đó có sinh viên Boxing, ngành GDTC. Tuy nhiên, trong thời đại công nghệ thông tin hiện đại, nội dung học tập có thể được học tập tiếp cận với nhiều cách thức khác nhau, phương pháp giảng dạy của một số ít sinh viên Boxing ngành GDTC chưa đáp ứng

được yêu cầu dạy học trong thời đại 4.0, năng lực xử lý các tình huống sự phạm chưa linh hoạt, giảng chủ yếu là theo phương pháp dạy học truyền thụ một chiều. Thực tiễn cho thấy, đây không phải là phương pháp dạy học thích hợp với điều kiện khoa học công nghệ phát triển như ngày nay. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giảng dạy.

Thực tế nghiên cứu khoa học về vấn đề này tại trường Đại học TDTT Bắc Ninh trong những năm trước đây cũng được rất nhiều tác giả, nhà khoa học quan tâm và đề cập tới. Những nghiên cứu này đã đánh giá được thực trạng năng lực sự phạm của sinh viên các môn chuyên ngành và chỉ ra nguyên nhân ảnh hưởng. Tuy

nhiên, nghiên cứu với sinh viên Boxing ngành GDTC thì chưa có tác giả nào nghiên cứu. Do vậy việc nghiên cứu thực trạng và chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng tới năng lực sư phạm thực hành của sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh là việc làm có ý nghĩa thực tiễn trong bối cảnh hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp nghiên cứu và tổng hợp tài liệu;
- Phương pháp quan sát sư phạm;
- Phương pháp phỏng vấn;
- Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thực trạng năng lực sư phạm của sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh thông qua hoạt động thực tập sư phạm lần 2

Đa số các giáo viên thể dục của các trường phổ thông đã từng có SV khoa GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh về thực tập là những người trực tiếp hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho SV trong quá trình họ kiến tập ở đó. Vì vậy ý kiến đánh giá của họ được chúng tôi rất quan tâm. Để tìm hiểu sự đánh giá của họ về vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 30 giáo viên đang giảng dạy tại các trường THPT và THCS tại thị xã Từ Sơn theo mức độ đánh giá như sau: Rất tốt: 4 điểm; Tốt: 3 điểm; Trung bình: 2 điểm; Yếu: 1 điểm. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn giáo viên thể dục trong các trường phổ thông về năng lực sư phạm thực hành của sinh viên ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=30)

TT	Kỹ năng cơ bản	Mức độ đánh giá								Tổng điểm	%
		Rất tốt (4 điểm)		Tốt (3 điểm)		Trung bình (2 điểm)		Yếu (1 điểm)			
		n	Đ	n	Đ	n	Đ	n	Đ		
1	Kỹ năng tổ chức và quản lý giờ học	6	24	9	27	11	22	4	4	77	64.1
2	Kỹ năng làm mẫu (thị phạm) động tác	14	64	11	33	5	10	0	0	107	89.1
3	Kỹ năng phát hiện những sai lầm thường mắc và đưa ra biện pháp sửa chữa	0	0	5	15	10	20	15	15	50	41.6
4	Kỹ năng biên soạn kế hoạch, tiến trình, giáo án giảng dạy	6	24	10	30	12	24	4	4	82	68.3
5	Kỹ năng sử dụng bài tập, dụng cụ hỗ trợ dẫn dắt (phương tiện dạy học).	5	20	6	18	14	28	5	10	76	63.3
6	Kỹ năng sử dụng các phương pháp giảng dạy	0	0	3	9	12	24	15	15	48	40.0
7	Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh	0	0	2	6	12	24	16	16	46	38.3

8	Kỹ năng giảng giải, phân tích kỹ thuật động tác	5	20	6	18	15	30	4	4	72	60.0
9	Kỹ năng bảo hiểm, giúp đỡ và sơ cứu chấn thương	5	20	6	18	15	30	4	4	72	60.0
10	Kỹ năng tổ chức, trọng tài thi đấu	30	120	0	0	0	0	0	0	120	100

Qua bảng 1 cho thấy: Kết quả đánh giá của giáo viên thể dục các trường phổ thông đã từng tham gia hướng dẫn thực tập cho các sinh viên ngành GDTC nói chung, SV Boxing nói riêng trường Đại học TDTT Bắc Ninh đạt được theo đánh giá về năng lực sư phạm thực hành. Kết quả được thể hiện thông qua tổng điểm và %, cụ thể các kỹ năng đó là:

- *Những kỹ năng đạt loại rất tốt:* Kỹ năng tổ chức, trọng tài thi đấu.

- *Những kỹ năng đạt loại tốt:* Kỹ năng làm mẫu (thị phạm) động tác

- *Những kỹ năng đạt loại trung bình:* Kỹ năng tổ chức và quản lý giờ học; Kỹ năng sử dụng bài tập, dụng cụ hỗ trợ dẫn dắt (phương tiện dạy học); Kỹ năng biên soạn kế hoạch, tiến

trình, giáo án giảng dạy; Kỹ năng giảng giải, phân tích kỹ thuật động tác; Kỹ năng bảo hiểm, giúp đỡ và sơ cứu chấn thương.

- *Những kỹ năng đạt loại yếu:* Kỹ năng phát hiện những sai lầm thường mắc và đưa ra biện pháp sửa chữa; Kỹ năng sử dụng các phương pháp giảng dạy; Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2. Thực trạng về năng lực sư phạm cơ bản của sinh viên chuyên ngành Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Để tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 15 sinh viên Boxing khóa đại 51 ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả đánh giá năng lực sư phạm của sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=15)

TT	Kỹ năng cơ bản	Mức độ đánh giá								Tổng điểm	%
		Rất tốt (4 điểm)		Tốt (3 điểm)		Trung bình (2 điểm)		Yếu (1 điểm)			
		n	Đ	n	Đ	n	Đ	n	Đ		
1	Kỹ năng tổ chức và quản lý giờ học	3	12	6	18	4	8	2	2	40	66.6
2	Kỹ năng làm mẫu (thị phạm) động tác	6	24	7	21	1	2	1	1	48	88.0
3	Kỹ năng phát hiện những sai lầm thường mắc và đưa ra biện pháp sửa chữa	1	4	2	6	6	12	6	6	28	46.6
4	Kỹ năng biên soạn kế hoạch, tiến trình, giáo án giảng dạy	3	12	6	18	5	10	1	1	41	68.3

5	Kỹ năng sử dụng bài tập, dụng cụ hỗ trợ dẫn dắt (phương tiện dạy học).	3	12	6	18	5	10	1	1	41	68.3
6	Kỹ năng sử dụng các phương pháp giảng dạy	2	8	7	21	5	10	1	1	46	76.6
7	Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh	1	4	2	6	5	10	7	7	27	45.0
8	Kỹ năng giảng giải, phân tích kỹ thuật động tác	4	16	5	15	5	10	1	1	42	70.0
9	Kỹ năng bảo hiểm, giúp đỡ và sơ cứu chấn thương	3	12	5	15	6	12	1	1	40	66.6
10	Kỹ năng tổ chức, trọng tài thi đấu	7	28	6	18	2	4	0	0	50	83.3

Qua bảng 2 cho thấy: Theo đánh giá của của những sinh viên Boxing ngành GDTC đã tham gia thực tập tại các cơ sở, các em đã tự đánh giá những năng lực sư phạm của mình thể hiện có 2 kỹ năng đạt loại tốt, 6 kỹ năng đạt trung bình và 2 kỹ năng đạt loại yếu. Cụ thể kết quả các kỹ năng đó như sau:

- Những kỹ năng đạt loại tốt: *Kỹ năng làm mẫu (thị phạm) động tác* đạt tỉ lệ 88%; *Kỹ năng tổ chức, trọng tài thi đấu* đạt tỉ lệ 83.3%.

- Những kỹ năng đạt loại khá: *Kỹ năng giảng giải, phân tích kỹ thuật động tác* đạt 70.0%; *Kỹ năng sử dụng các phương pháp giảng dạy* đạt 76.6%.

- Những kỹ năng đạt loại trung bình: *Kỹ năng tổ chức và quản lý giờ học* đạt 66.6%; *Kỹ năng sử dụng bài tập, dụng cụ hỗ trợ dẫn dắt (phương tiện dạy học)* đạt 68.3%; *Kỹ năng biên soạn kế hoạch, tiến trình, giáo án giảng dạy* đạt 68.3%; *Kỹ năng bảo hiểm, giúp đỡ và sơ cứu chấn thương* đạt 66.6%

- Những kỹ năng đạt loại yếu: *Kỹ năng phát hiện những sai lầm thường mắc và đưa ra biện pháp sửa chữa* chỉ đạt 46.6%; *Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh* chỉ đạt 45.0%

Qua trao đổi, phỏng vấn giảng viên trường

đại học TDTT Bắc Ninh, giáo viên các trường phổ thông tại thị xã Từ Sơn và quan sát SV khóa đại học 51 tham gia thực tập tại cơ sở nhận thấy SV Boxing còn hạn chế những năng lực sư phạm thực hành sau:

- Kỹ năng biên soạn giáo án giảng dạy còn hạn chế:

Biểu hiện:

+ SV chưa xác định rõ trọng tâm bài giảng nên thường không làm nổi bật được mục tiêu giáo dục trong mỗi giáo án;

+ Giáo án còn lan man, kiến thức dẫn đến việc bố trí nội dung, thời gian cho từng phần không hợp lý.

- Kỹ năng phát hiện và sửa chữa những sai lầm thường mắc còn hạn chế:

Biểu hiện:

+ Khả năng phát hiện động tác sai của học sinh chưa nhanh;

+ Thấy học sinh thực hiện động tác sai nhưng không biết cách sửa như thế nào cho đúng;

+ Không biết thị phạm động tác sai đó của học sinh để cho học sinh nhìn vào đây để thấy rõ cái sai.

- Kỹ năng giảng giải, phân tích kỹ thuật

động tác còn hạn chế:*Biểu hiện:*

- + Lúng túng trong khâu diễn đạt;
- + Diễn đạt thiếu logic, không nhấn mạnh được trọng tâm vấn đề cần trình bày, phân tích;
- + Diễn đạt không ngắn gọn, đầy đủ và chính xác vấn đề chính cần trình bày;
- Vẫn còn nói ngọng và trình bày vẫn bị vấp.

- Kỹ năng tổ chức lớp, quản lý giờ học còn hạn chế:*Biểu hiện:*

- + Chưa phát huy được vai trò của cán sự lớp;
- + Bố trí đội hình, đội ngũ không hợp lý dẫn đến phải di chuyển nhiều;
- + Phân phối thời gian, lượng vận động trong tiết dạy chưa khoa học;
- + Bao quát lớp học còn nhiều hạn chế, phát hiện và sửa chữa sai lầm chưa kịp thời

- Kỹ năng sử dụng các phương pháp giảng dạy còn hạn chế:*Biểu hiện:*

- + Phương pháp sử dụng chưa đa dạng;
- Vận dụng phương pháp trong quá trình giảng dạy chưa hợp lý.

- Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh còn hạn chế:*Biểu hiện:*

- + Chưa đánh giá đúng trình độ và năng lực của người bị kiểm tra;

- + Lúng túng trong khâu kiểm tra, đánh giá;

Sau khi đã xác định được những hạn chế và những biểu hiện hạn chế về năng lực sư phạm của SV chuyên ngành Boxing ngành GDTC chúng tôi tiến hành tìm hiểu nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực sư phạm. Kết quả nghiên cứu tại phần 3.3.

3. Nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực sư phạm của sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Qua quá trình tìm hiểu, phân tích tìm ra những nguyên nhân cơ bản dẫn đến ảnh hưởng năng lực sư phạm của sinh viên, chúng tôi xác định được 9 nguyên nhân ảnh hưởng.

Để đảm bảo tính khách quan và chính xác về các nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực sư phạm cho sinh viên Boxing ngành GDTC, chúng tôi tiến hành phỏng vấn bằng thang đo Likert thầy, cô giáo, cán bộ quản lý trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh đã và đang tham gia vào quá trình đào tạo. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực sư phạm thực hành cho sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n =20)

TT	Các nguyên nhân		Mức độ				
			Hoàn toàn không ảnh hưởng	Không ảnh hưởng	Bình thường	Ảnh hưởng	Hoàn toàn ảnh hưởng
1	Giáo viên chưa quan tâm nhiều đến nhiệm vụ rèn luyện năng lực sư phạm cho SV	n	0	1	2	8	9
		%	0	5	10	40	45
2	SV chưa ý thức được nhiệm vụ trau dồi, rèn luyện kiến thức, kỹ năng sư phạm.	n	0	2	2	9	7
		%	0	10	10	45	35

3	Cơ sở vật chất, tài liệu giáo trình không đầy đủ.	n	1	2	4	6	7
		%	5	10	20	30	35
4	SV chưa tích cực tự học, tự rèn luyện năng lực sư phạm	n	0	2	1	8	9
		%	0	10	5	40	45
5	Trình độ giáo viên không đảm bảo	n	2	3	5	4	6
		%	10	15	25	20	30
6	Chưa có nội dung đánh giá năng lực sư phạm cho SV.	n	0	2	2	9	7
		%	0	10	10	45	35
7	Nội dung và yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá chưa phù hợp với mục tiêu đào tạo.	n	1	4	4	6	5
		%	5	20	20	30	25
8	Chưa có các giải pháp cụ thể, để nâng cao năng lực sư phạm cho SV	n	1	1	2	8	8
		%	5	5	10	40	40
9	Công tác tập giảng trước khi đi thực tập chưa được tổ chức tốt	n	4	3	6	5	3
		%	20	15	30	25	15

Qua bảng 3 cho thấy: Các ý kiến đồng ý những nguyên nhân sau hạn chế tới năng lực sư phạm thực hành của sinh viên Boxing ngành GDTC từ 80% ý kiến tán thành ở mức *Ảnh hưởng* và *Hoàn toàn ảnh hưởng* đó là: *Giáo viên chưa quan tâm nhiều đến nhiệm vụ rèn luyện năng lực sư phạm cho SV; SV chưa ý thức được nhiệm vụ trau dồi, rèn luyện kiến thức, kỹ năng sư phạm; SV chưa tích cực tự học, tự rèn luyện nâng cao năng lực sư phạm cho bản thân; Chưa có nội dung đánh giá năng lực sư phạm thực hành cho SV; Chưa có các biện pháp cụ thể, để nâng cao năng lực sư phạm cho SV.*

KẾT LUẬN

Thực trạng năng lực sư phạm của sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh thể hiện ở những kỹ năng cơ bản sau:

- Những kỹ năng đạt loại tốt: *Kỹ năng làm mẫu (thị phạm) động tác* đạt tỉ lệ 88%; *Kỹ năng tổ chức, trọng tài thi đấu* đạt tỉ lệ 83.3%.

- Những kỹ năng đạt loại khá: *Kỹ năng giảng giải, phân tích kỹ thuật động tác* đạt 70.0%; *Kỹ năng sử dụng các phương pháp giảng dạy* đạt 76.6%.

- Những kỹ năng đạt loại trung bình: *Kỹ năng tổ chức và quản lý giờ học* đạt 66.6%; *Kỹ năng sử dụng bài tập, dụng cụ hỗ trợ dẫn dắt (phương tiện dạy học)* đạt 68.3%; *Kỹ năng biên soạn kế hoạch, tiến trình, giáo án giảng dạy* đạt 68.3%; *Kỹ năng bảo hiểm, giúp đỡ và sơ cứu chấn thương* đạt 66.6%

- Những kỹ năng đạt loại yếu: *Kỹ năng phát hiện những sai lầm thường mắc và đưa ra biện pháp sửa chữa* chỉ đạt 46.6%; *Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh* chỉ đạt 45.0%

Nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực sư phạm của sinh viên Boxing ngành GDTC trường Đại học TDTT Bắc Ninh từ 80% trở lên gồm: *Giáo viên chưa quan tâm nhiều đến nhiệm vụ rèn luyện năng lực sư phạm cho SV; SV chưa ý thức được nhiệm vụ trau dồi, rèn luyện kiến thức, kỹ năng sư phạm; SV chưa tích cực tự học, tự rèn luyện nâng cao năng lực sư phạm cho bản thân; Chưa có nội dung đánh giá năng lực sư phạm thực hành cho SV; Chưa có các biện pháp cụ thể, để nâng cao năng lực sư phạm cho SV.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. A.D.Nôvicóp, L.P.Mátvép (1976), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất, tập 2*, NXB TDTT, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Quang Chương (2004), *Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao năng lực sư phạm cho sinh viên Thể dục trường Cao đẳng Sư phạm Sơn La*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học, Đại học TDTT Bắc Ninh.
- [3]. Hà Thị Đức (1998), *Vấn đề rèn luyện kỹ năng sư phạm cho SV cơ sở lý luận và giải pháp, Hội thảo khoa học ngành tâm lý*, NXB Giáo dục Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Văn Thành, Lê Việt Vinh (2019), *Năng lực sư phạm cần có của giáo viên môn giáo dục thể chất trong trường phổ thông hiện nay*, Tạp chí Giáo dục, Số 456 Kì 2 - 6/2019, Tr 47-49.
- [5]. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2000), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, NXB TDTT, Hà Nội.

Bài nộp ngày 22/10/2021, phản biện ngày 19/11/2021, duyệt in ngày 10/12/2021